TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2023/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 26 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2023/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B - sinh năm 1992

ĐKHKTT: thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa,

Chỗ ở hiện nay: thôn Th, xã L, huyện, Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Th - sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Văn Th.

- *Về con chung:* Công nhận chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Văn Th có 02

con chung, là cháu Phạm Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 03/7/2012 và cháu Phạm Gia K, sinh ngày 12/6/2014.

Công nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Văn Th: Giao cháu Phạm Thị Quỳnh Nh cho chị Nguyễn Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Phạm Gia K cho anh Phạm Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Văn Th được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm nhưng chị B, anh Th không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người được giao trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản và công nợ:* Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Văn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Văn Th thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị B chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Bình đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo biên lai thu số: AA/2022/0005262 ngày 10/5/2023. Trả lại cho chị Nguyễn Thị B 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lường Thị Hoa